CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...133.../2019/CV-KPF	*Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2019*

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh

Mã chứng khoán: **KPF**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 17 tòa nhà Geleximco, số 36 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-24-39970803

Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐72 giờ ☐bất thường ☐theo yêu cầu ☑định kỳ:

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2018

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 12/4/2019 tại đường link Website của công ty: http://kpf.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người đại diện theo pháp luật

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

M.S.D.N: 0103930374 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH
Q. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC

Đặng Quang Thái

KPF

BUILDING VISION, SHAPING FUTURE

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH

Địa chỉ : Tầng 17 tòa nhà Geleximco, Số 36 Phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Website : www.kpf.com.vn

Tel : 84-24-3997 0803

Hà Nội, tháng 04/2019

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP 2
1. Thông tin chung về Doanh nghiệp 2
2. Quá trình hình thành và phát triển 2
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 3
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 7
a. Mô hình quản trị Công ty 7
b. Cơ cấu bộ máy quản lý 7
c. Các công ty con, công ty liên kết 7
5. Định hướng phát triển 7
6. Các rủi ro 8
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 8
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 10
a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 10
b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch 10
2. Tổ chức và nhân sự 11
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 12
a. Các khoản đầu tư lớn 12
b. Các công ty con, công ty liên kết (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết) 12
4. Tình hình tài chính 12
a. Tình hình tài chính 13
b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu 13
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 13
a. Cổ phần 14
b. Cơ cấu cổ đông 14
c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 14
d. Giao dịch cổ phiếu quỹ 14
e. Các chứng khoán khác 14
III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 14
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội 14
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty 16
a. Việc phối hợp giữa HĐQT và Ban Điều hành 16
b. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý 16
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị 16
IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY 16
1. Hội đồng quản trị 17
a. Thành viên HĐQT trong kỳ bao gồm 17
b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị 17
c. Hoạt động của Hội đồng quản trị 17
d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập 17
2. Ban Kiểm soát 20
a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát 20
b. Hoạt động của Ban kiểm soát 20
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát 20
a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích 21
b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ 21
c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ 22
d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty 22
V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 22
1. Ý kiến kiểm toán 22
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán 23

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

1. Thông tin chung về Doanh nghiệp

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0103930374
- Vốn điều lệ : 171.600.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2018: 171.600.000.000 VND
- Địa chỉ : Tầng 17 tòa nhà Geleximco Số 36 Phố Hoàng Cầu, P.Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại : (84-24) 3997 0803
- Email : info@kpf.com.vn
- Website : www.kpf.com.vn
- Mã cổ phiếu : KPF

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh (viết tắt là "KPF" hoặc "Công ty") là Công ty Cổ phần Tư vấn dự án quốc tế KPF được thành lập và hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký lần đầu số 0103025669 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 04/06/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 02 số 0103930374 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp ngày 03/01/2012. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới nhất của Công ty là đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 19 tháng 03 năm 2018.
- Ngay từ những ngày đầu thành lập, Công ty xác định tầm nhìn chiến lược là phát triển kinh doanh trong các lĩnh vực cung ứng vật liệu xây dựng; xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, công nghiệp, đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao; nên trong giai đoạn từ năm 2009 đến 2012, Công ty tập trung công tác tư vấn, khảo sát, lập dự án đầu tư và thiết kế kỹ thuật các công trình ... trong các dự án đầu tư xây dựng cơ bản và nông nghiệp nhằm khảo sát thị trường, xây dựng thị trường đầu ra cho các sản phẩm vật liệu xây dựng sau này của Công ty, đồng thời xây dựng lực lượng cán bộ có kinh nghiệm, tích lũy các mối quan hệ cần thiết.
- Năm 2010 đánh dấu một bước ngoặt lớn đối với sự phát triển của Công ty khi quyết định chuyển dần từ công tác tư vấn sang cung ứng vật liệu xây dựng. Để có nguồn vốn tài trợ cho hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng, từ cuối năm 2011 Công ty đã xây dựng kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 5 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Từ năm 2012 đến nay, Công ty duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trên 3 lĩnh vực chính: (i) Một là khai thác cát sông Hồng phục vụ công trình san lấp hạ tầng, liên kết xuất khẩu cát nước mặn, kinh doanh thương mại ngành hàng vật liệu xây dựng; (ii) Hai là phát

triển dự án nông nghiệp công nghệ cao, xuất nhập khẩu nông sản; (iii) Ba là góp vốn đầu tư bất động sản.

- Năm 2015, Công ty thực hiện tăng vốn lên 156 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu để cấn trừ các khoản công nợ phát sinh từ năm 2014. Với nguồn vốn được bổ sung, thông qua các hình thức đầu tư góp vốn, mua phần lớn cổ phần tại các doanh nghiệp có giấy phép khai thác các vùng nguyên liệu cát trữ lượng lớn, thời gian khai thác dài hạn tại các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ, đồng thời ký kết các hợp đồng khai thác cát độc quyền với các đối tác liên doanh liên kết, đến nay Công ty đã có quyền khai thác tại 2 mỏ cát, và Bến kinh doanh vật liệu xây dựng tại huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Ngoài ra, Công ty còn đồng sở hữu quyền khai thác đối với quỹ đất nông nghiệp mầu mỡ, phì nhiêu trên 71 ha tại bãi giữa xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, với chi phí thuê đất thấp. Hiện tại, Công ty chưa khai thác hết được quỹ đất lớn này, Công ty đã tiến hành trồng canh tác thử nghiệm chuối giống Thái chất lượng cao trên một phần diện tích, và bước đầu cho hiệu quả rất khả quan. Trong thời gian tới, Công ty sẽ mời một số đối tác nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp sạch công nghệ cao tham gia thực hiện dự án để mang lại hiệu quả tốt nhất.
- Ngày 02/03/2016 chính thức giao dịch 15.600.000 cổ phiếu của Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán KPF theo quyết định số 60/QĐ-SGDHCM.
- Năm 2016, Công ty thực hiện tăng vốn lên 171.600.000.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Thực hiện Nghị quyết số 01/2017/KPF/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Công ty đổi tên từ Công ty Cổ phần Tư vấn Dự án Quốc tế KPF thành Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh.
- Năm 2018, Công ty đã nhận chuyển nhượng phần vốn góp và trở thành công ty mẹ của Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp
2824	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng
2825	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá
2392	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét - Chi tiết: Sản xuất gạch tuynel;
2394	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao
0810 (Chính)	**Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét**
1010	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt
1020	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản
1030	Chế biến và bảo quản rau quả
1040	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật
1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
1061	Xay xát và sản xuất bột thô
1062	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột
1071	Sản xuất các loại bánh từ bột
1072	Sản xuất đường
1073	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo
1074	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự
1623	Sản xuất bao bì bằng gỗ
1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện
4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Chi tiết: Kinh doanh vật tư, vật liệu và các sản phẩm trang trí nội ngoại thất công trình;
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
4721	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh
4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
4723	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh
4724	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh
4730	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh
4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh
4753	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh
4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh
4761	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác
3100	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế
3211	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
4100	Xây dựng nhà các loại
4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
4220	Xây dựng công trình công ích
4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Chi tiết: Thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị và khu công nghiệp;
4311	Phá dỡ
4330	Hoàn thiện công trình xây dựng - Chi tiết: Hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật;
4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
4610	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới thương mại
4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
4631	Bán buôn gạo

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
4632	Bán buôn thực phẩm
4633	Bán buôn đồ uống
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Chi tiết: Kinh doanh máy móc, thiết bị;
4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh
4789	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ
4932	Vận tải hành khách đường bộ khác - Chi tiết: Dịch vụ vận tải hành khách du lịch bằng ô tô;
8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất
7020	Hoạt động tư vấn quản lý
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: Thẩm tra bản vẽ thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thiết kế thi công các công trình; Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện các công trình dân dụng và công nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế các công trình xây dựng bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu các công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế công trình thủy lợi; thiết kế các công trình đường bộ; thiết kế các công trình cấp thoát nước; thiết kế công trình điện, đường dây và trạm biến áp đến 35KV; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các công trình (Không bao gồm xác định giá gói thầu và giá hợp đồng trong xây dựng); Thẩm tra dự án đầu tư, tổng dự toán và dự toán chi tiết các công trình; Tư vấn lập dự án đầu tư các công trình;
7310	Quảng cáo
7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất
7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị Công ty

Mô hình quản trị công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành gồm Tổng giám đốc, phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý

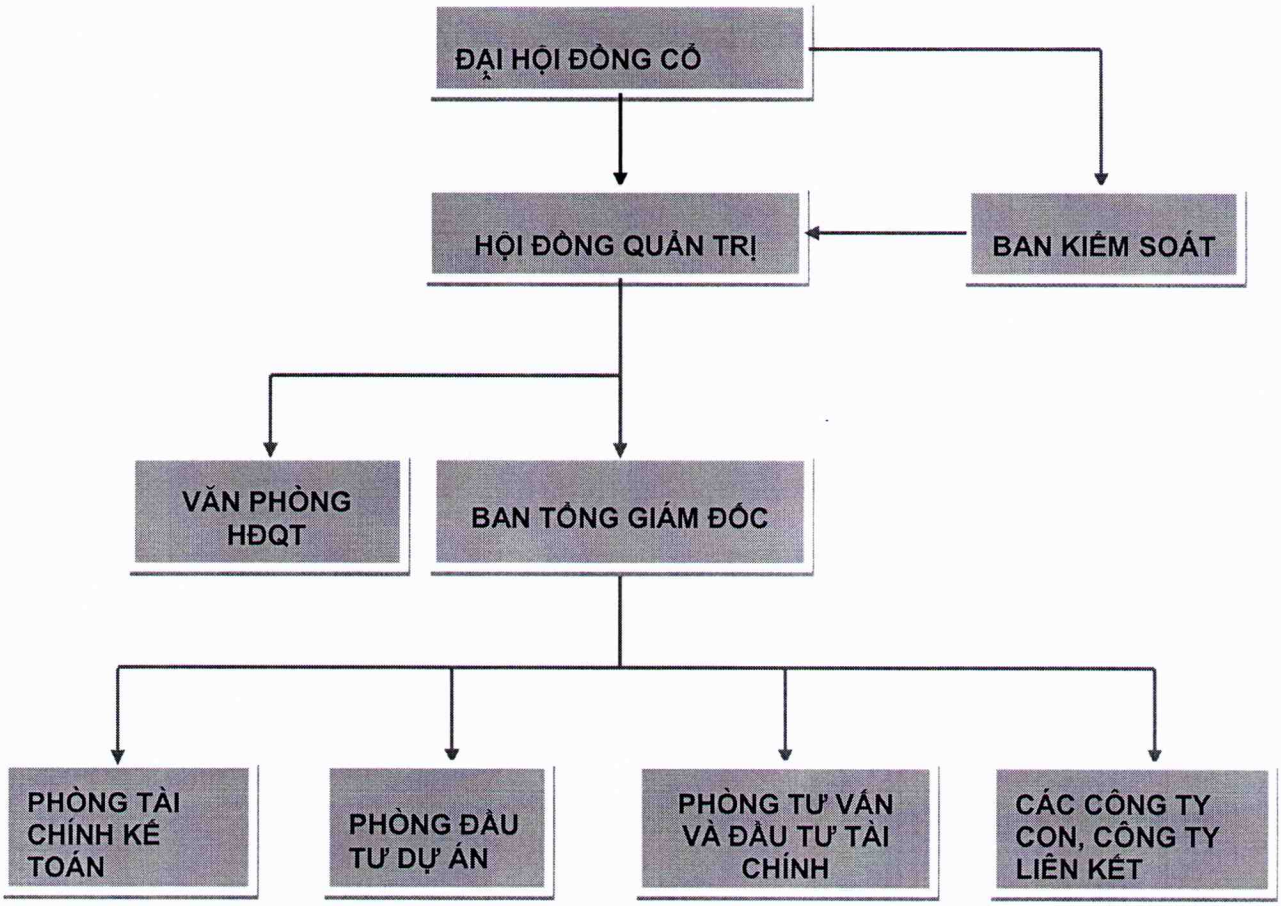

c. Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty con: Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm
- Công ty liên kết: Không có

Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm

- Địa chỉ: Lô D14C – Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại, hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật, hoàn thiện công trình xây dựng, dịch vụ lưu trú ngắn ngày, kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê...

- Vốn Điều lệ đã đăng ký : 150.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 150.000.000.000 đồng
- Số vốn thuộc sở hữu của KPF : 139.500.000.000 đồng
- Tỉ lệ sở hữu của KPF : 93%

5. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trong giai đoạn 2018 – 2019, KPF tập trung hướng đến việc xây dựng hình ảnh một công ty theo mô hình tập đoàn đầu tư đa ngành, cụ thể qua những định hướng chiến lược sau:

- Tiếp tục phát huy thế mạnh trong lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Tìm kiếm các cơ hội M&A các doanh nghiệp có nền tảng tốt và phù hợp;
- Tăng cường mối quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước để gia tăng sức mạnh tài chính, nguồn lực nhân sự;
- Xây dựng doanh nghiệp vững mạnh thông qua các chính sách ổn định, nâng cao chất lượng cuộc sống và gia tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên, củng cố tinh thần đoàn kết, tinh thần xây dựng, lòng nhiệt tình sáng tạo ....

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trong mục tiêu chiến lược phát triển trung và dài hạn, KPF xây dựng chính sách phát triển công ty trở thành một tập đoàn lớn có tiềm lực tài chính hùng mạnh và uy tín tại Việt Nam, hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

Trong năm 2018, song song việc phát triển các hoạt động kinh doanh cốt lõi, KPF luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường, bằng chứng là Công ty luôn tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường và có đầy đủ giấy phép bảo vệ môi trường tại dự án Khu du lịch sinh thái Prime – Prime Resort and Hotels.

6. Các rủi ro

a. Rủi ro về kinh tế

➢ Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong xã hội. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế. Cũng như các doanh nghiệp kinh doanh vật liệu xây dựng khác, những diễn biến trong phát triển kinh tế sẽ có tác động mạnh mẽ tới kết quả kinh doanh của Công ty.

➢ Lạm phát

- Tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2018 ở mức gần 4%. Do mục tiêu kiểm soát lạm phát thực hiện trong năm 2018 nằm trong mức dự kiến nên việc kiểm soát lạm phát năm 2019 vẫn xoay quanh con số 4%/năm là khả thi.
- Đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản như KPF, trong trường hợp lạm phát tăng cao sẽ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD của KPF thông qua sự gia tăng của các chi phí đầu vào, đặc biệt là chi phí nguyên vật liệu, xây dựng, nhân công, lãi vay, v.v...
- Tỷ lệ lạm phát nếu được duy trì ổn định ở mức thấp sẽ tác động tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cũng như của KPF, giúp Công ty kiểm soát được giá cả chi phí các yếu tố đầu vào, nâng cao được hiệu quả hoạt động kinh doanh.

➢ Lãi suất

Sự biến động của lãi suất sẽ tác động trực tiếp đến các chi phí lãi vay hàng năm của Doanh nghiệp. Với việc liên tục điều chỉnh giảm trong những năm gần đây đã tạo điều kiện để các doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng vốn với giá rẻ trong điều kiện thị trường tài chính ổn định. KPF ít chịu rủi ro về tỷ giá ngoại tệ do KPF không phát sinh doanh thu và lợi nhuận bằng ngoại tệ, đồng thời VC3 cũng không có các khoản vay bằng ngoại tệ.

b. Rủi ro về luật pháp

- Hoạt động của Công ty phải tuân thủ theo các quy định của các văn bản pháp luật về Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành đặc thù liên quan tới Công ty. Ngoài ra, khi trở thành công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam, Công ty cần tuân thủ Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện do tính chất đặc thù của thị trường. Những thay đổi về chính sách ít nhiều sẽ ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.
- Ngoài ra, hoạt động của Công ty còn chịu sự điều chỉnh bởi các văn bản pháp luật chuyên ngành liên quan đến bất động sản, xây dựng, thương mại, thuế, lao động, bảo hiểm.... Bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật và môi trường pháp lý đều tác động đến chiến lược phát triển và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tại Việt Nam, hệ thống nhiều văn bản luật thường chồng chéo, không rõ ràng và hay thay đổi có thể gây khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Do đó, để hạn chế những rủi ro, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các quy định mới của pháp luật, theo sát các chủ trương của Nhà nước cũng như pháp luật để xây dựng chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp.

c. Rủi ro đặc thù

➢ Rủi ro về ngành

Thị trường bất động sản rất nhạy cảm trước tác động của yếu tố chính sách từ trung ương đến địa phương, cùng với đó là hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chồng chéo và khổng lồ có thể mang đến những rủi ro không thể lường trước cho các dự án của Công ty.

➢ Rủi ro khác

Do tính chất hoạt động kinh doanh, Công ty còn có thể chịu những rủi ro khác như sự thay đổi chính sách về thuế, chính sách thu hút nhà đầu tư nước ngoài, ưu đãi đầu tư tại các địa bàn khó khăn, quy định về tiêu chuẩn môi trường, các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế như chính sách tài khóa, tiền tệ... Ngoài ra còn có một số rủi ro mang tính bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Công ty như: chiến tranh, các hiện tượng thiên tai, thay đổi khí hậu, động đất... Các rủi ro này ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại đến tài sản của Công ty, làm giảm nhu cầu tiêu thụ sản phẩm hay giảm sản lượng nguyên liệu đầu vào theo kế hoạch sản xuất của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Bảng 1: Cơ cấu doanh thu thuần từ sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
1. Doanh thu bất động sản	0	0	143.950.947.916	30,64
2. Doanh thu bán hàng hóa, xây lắp	99.100.808.759	100	325.576.197.871	69,30
3. Doanh thu cung cấp dịch vụ	0	0	281.935.856	0,06
Tổng	99.100.808.759	100	469.809.081.643	100

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018 Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh

Bảng 2: Cơ cấu doanh thu hoạt động tài chính

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
1. Lãi tiền gửi, lãi cho vay	5.517.304.938	25,65	18.129.253.721	74,21
2. Lãi từ hoạt động đầu tư	15.992.000.000	74,35	6.300.000.000	25,79
Tổng	21.509.304.938	100	24.429.253.721	100

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018 Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh

Bảng 3: Cơ cấu chi phí

Đơn vị tính: VNĐ

Chi phí	Năm 2017	Năm 2018
Giá vốn hàng bán	95.517.352.905	439.550.840.001

Chi phí	Năm 2017	Năm 2018
Chi phí tài chính *Chi lãi vay*	272.473.209 *476.763.231*	323.584.751 323.584.751
Chi phí SXKD theo yếu tố	4.164.287.352	139.955.518.455
Chi phí bán hàng	779.656.076	14.890.909
Chi phí QLDN	3.384.631.276	26.733.592.891
Chi phí khác	2.627.515	421.808.486

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018 Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh

- Trong các năm qua, chi phí sản xuất kinh doanh đặc biệt là giá vốn hàng bán của Công ty chiếm tỷ trọng khá cao trong cơ cấu tổng chi phí của Công ty. Nguyên nhân cơ bản là trong nhiều năm qua Công ty hoạt động trong lĩnh vực cung ứng vật liệu xây dựng, đây là lĩnh vực kinh doanh có chi phí giá thành cao. Sang đến năm 2018 mặc dù Công ty đã tiến hành tái cơ cấu mô hình kinh doanh nhưng mảng kinh doanh vật liệu xây dựng vẫn được duy trì.
- Chi phí lớn thứ hai của KPF là chi phí quản lý doanh nghiệp, vì sang đến năm 2018 Công ty hoạt động theo mô hình tập đoàn với hệ thống văn phòng mới và tuyển dụng thêm nhân sự, thêm vào đó là hợp nhất từ công ty con, vì vậy chi phí quản lý doanh nghiệp tăng so với năm 2017.

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Bảng 4: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Năm 2017 kiểm toán	Năm 2018 kiểm toán	% tăng giảm của năm 2018 so với 2017	Năm 2018 theo kế hoạch
Tổng tài sản	213.637.315.533	684.437.802.644	220,37	
Vốn chủ sở hữu	200.161.322.325	215.810.382.291	7,82	
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	99.100.808.759	469.809.081.643	374,07	971.630.611.065
Doanh thu hoạt động tài chính	21.509.304.938	24.429.253.721	13,58	
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	20.656.000.231	27.615.426.812	33,69	
Lợi nhuận trước thuế	20.680.145.239	27.766.594.979	34,27	117.543.278.275
Lợi nhuận sau thuế	16.357.991.370	22.233.094.920	35,92	96.425.636.179
Tỷ lệ LNST/vốn chủ sở hữu bình quân	8%	11%	38,14	

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh

Trong năm 2018, do hợp nhất BCTC công ty con là Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm nên quy mô tổng tài sản và doanh thu thuần tăng mạnh so với năm 2017.

2. Tổ chức và nhân sự

Bảng 5- Danh sách Ban điều hành đã điều hành Công ty trong năm 2018

Họ và tên	Chức vụ	Các thay đổi trong năm	Số cổ phiếu KPF đang sở hữu
Ông Đặng Quang Thái	Tổng Giám đốc		2.000.000
Ông Vũ Văn Quân	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 25/01/2018 Miễn nhiệm ngày 24/04/2018	0
Ông Nguyễn Chí Thành	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 08/01/2018	0
Bà Nguyễn Kim Anh	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 06/01/2018	0
Bà Hoàng Thị Ngát	Kế toán trưởng		0

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm

- Địa chỉ: Lô D14C – Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại, hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật, hoàn thiện công trình xây dựng, dịch vụ lưu trú ngắn ngày, kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê...
- Vốn Điều lệ đã đăng ký : 150.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 150.000.000.000 đồng
- Số vốn thực góp của KPF : 139.500.000.000 đồng
- Tỉ lệ sở hữu của KPF : 93%

b. Các công ty con, công ty liên kết (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)

Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm

- Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm được thành lập theo giấy đăng ký kinh doanh số 4201608162 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 31 tháng 07 năm 2014. Trụ sở chính tại Lô D14C, khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.
- Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm được sáng lập bởi các thành viên có kinh nghiệm và tiềm lực tài chính vững chắc, tâm huyết trong lĩnh vực đầu tư tài chính và bất động sản, công ty hoạt động chính trong các lĩnh vực:
  - ❖ Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
  - ❖ Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
  - ❖ Xây dựng nhà các loại

- ❖ Hoàn thiện công trình xây dựng
- ❖ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- ❖ Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
- ❖ Cho thuê xe có động cơ

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Bảng 6 : Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Năm 2017 kiểm toán	Năm 2018 kiểm toán	% tăng giảm của năm 2018 so với 2017	Năm 2018 theo kế hoạch
Tổng tài sản	213.637.315.533	684.437.802.644	220,37	
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	99.100.808.759	469.809.081.643	374,07	971.630.611.065
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	20.656.000.231	27.615.426.812	33,69	
Lợi nhuận trước thuế	20.680.145.239	27.766.594.979	34,27	117.543.278.275
Lợi nhuận sau thuế	16.357.991.370	22.233.094.920	35,92	96.425.636.179
Tỷ lệ chi trả cổ tức theo mệnh giá	3,5%			

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018 Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 7 : Các chỉ tiêu tài chính của Công ty

CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2017	Năm 2018
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	10,81	1,34
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	10,81	1,01
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	6	68
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	7	217
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	Lần	0,43	0,69
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	Lần	1,25	5,76
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2017	Năm 2018
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	16,51	5
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	8,19	1
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	7,67	3
Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	20,84	6
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	VNĐ	953,26	1.240,98

(Nguồn: Số liệu được tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2017 và 2018 của KPF)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 17.160.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

b. Cơ cấu cổ đông

Bảng 8: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 02/04/2019

Stt	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
I	**Cổ đông trong nước**	**281**	**17.156.976**	**99,98%**
1	Cổ đông tổ chức	5	68	0%
2	Cổ đông cá nhân	276	17.156.908	99,98%
II	**Cổ đông nước ngoài**	**4**	**3.024**	0,02%
1	Cổ đông tổ chức	1	9	0%
2	Cổ đông cá nhân	3	3.015	0,02%
Tổng cộng		**285**	**17.160.000**	**100%**

(Theo danh sách cổ đông CTCP Đầu tư Tài chính Hoàng Minh chốt ngày 02/04/2019)

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Trong năm 2018, Công ty không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Không có

e. Các chứng khoán khác

- Không có

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty với vai trò trách nhiệm là đại diện cho Đại hội đồng cổ đông trong công tác quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty, đã tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp được đặt ra nhằm đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản

xuất kinh doanh và hướng tới hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị tích cực triển khai kiện toàn tổ chức hoạt động của Công ty, thực hiện chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành thông qua:
  - Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.
  - Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành.
  - Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của các Hội đồng giá sản phẩm, chính sách bán hàng, chính sách nhân viên, công tác tổ chức lao động, các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm...
  - Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.
  - Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Trong năm qua Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giám sát và chỉ đạo Ban điều hành trong hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong năm 2018 luôn bám sát tình hình diễn biến thực tế của thị trường để đề ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp và thể hiện sự tích cực trong công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao:
  - Thay đổi nhân sự các vị trí Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng;
  - Nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm và qua đó trở thành công ty mẹ của Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm;
  - Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 và tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
  - Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018;
  - Chi trả cổ tức năm 2016 và 2017;
  - Sắp xếp lại các phòng ban và ban hành các quy chế quản lý nội bộ.
  - Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo và công bố thông tin doanh nghiệp với các cơ quan quản lý Nhà nước và các nhà đầu tư.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

a. Việc phối hợp giữa HĐQT và Ban Điều hành

Trong năm 2018, các thành viên trong HĐQT Công ty đã phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao. HĐQT đóng vai trò định hướng, chỉ đạo, giám sát tình hình triển khai các chủ trương quyết định và hỗ trợ Ban Điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong mối quan hệ với Ban điều hành, Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng cùng Ban điều hành để nắm bắt tình hình kinh doanh và có ý kiến chỉ đạo, định hướng cũng như giải quyết những đề xuất, kiến nghị trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, HĐQT yêu cầu Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động của Công ty và báo cáo đột xuất nếu nhận thấy có vấn đề phát sinh có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- HĐQT đã bám sát các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao trên cơ sở kết hợp phân tích tình hình thực tiễn, diễn biến của thị trường để định hướng hoạt động của Công ty.
- HĐQT đã tập trung chỉ đạo kiện toàn lại tổ chức bộ máy quản lý từ Công ty mẹ đến Công ty thành viên phù hợp với mô hình hoạt động mới và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Hoàn thiện hệ thống quản trị công ty, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ, nhân sự các phòng ban của Công ty mẹ và các công ty con để hoạt động hiệu quả hơn. Ngoài việc kiện toàn lại bộ máy tổ chức tại các phòng ban, HĐQT cũng đã ổn định lại cơ cấu nhân sự chủ chốt để điều hành hoạt động của Công ty.
- Tuân thủ đầy đủ và kịp thời việc công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường và công bố thông tin theo yêu cầu đối với tổ chức niêm yết. Tiếp xúc và cung cấp các thông tin về Công ty cho các cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

b. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý

Ban Điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Các khía cạnh hoạt động kinh doanh được Ban Điều hành báo cáo đầy đủ lên HĐQT và cung cấp thông tin cần thiết, hỗ trợ tối đa cho hoạt động của Ban kiểm soát.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

HĐQT định hướng kế hoạch hoạt động 2019 như sau:

- Tiếp tục thực hiện theo đúng các chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông;
- Tìm kiếm góp vốn hoặc M&A vào các công ty có tiềm lực để triển khai các dự án lớn về bất động sản, các khu nghỉ dưỡng … nhằm gia tăng hiệu quả đầu tư.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên HĐQT trong kỳ bao gồm

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Dương Minh Đức	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 06/01/2018
2	Kiều Xuân Nam	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 06/01/2018
3	Đoàn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 08/01/2018
4	Nguyễn Chí Thành	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 09/01/2018
5	Đặng Quang Thái	Thành viên HĐQT	
6	Nguyễn Hoài Anh	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 09/01/2018 Miễn nhiệm ngày 03/12/2018
7	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 08/01/2018
8	Vũ Đức Toàn	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 06/3/2018
9	Nguyễn Yên Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm ngày 06/3/2018
10	Vũ Thị Lan Anh	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm ngày 06/3/2018
11	Hoàng Thùy Trang	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm ngày 06/3/2018

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các nội dung khác của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, các nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2018, trong đó tiêu biểu là:

- Thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2018;
- Hoàn thiện bộ máy tổ chức, hệ thống quản trị và tăng cường các nhân sự chất lượng cao tạo tiền đề cho kế hoạch phát triển trong thời gian tới;
- HĐQT cũng như Ban điều hành tiếp tục bám sát định hướng chiến lược của Công ty, đưa KPF trở thành một Công ty đa ngành gồm: Đầu tư tài chính, đầu tư bất động sản nghỉ dưỡng, Tư vấn tài chính.....
- Các Nghị quyết được Hội đồng quản trị tiến hành trong năm 2018 như sau:

- Stt *No.*	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*

01	01/2018/KPF/NQ - HĐQT	06/01/2018	Thông qua đơn từ nhiệm Chủ tịch HĐQT và chấm dứt tư cách thành viên HĐQT của ông Dương Minh Đức; Bầu bổ sung ông Kiều Xuân Nam làm Chủ tịch HĐQT mới; Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với ông Đồng Văn Tín; Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng mới đối với bà Hoàng Thị Ngát ; Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với bà Nguyễn Kim Anh.
02	02/2018/KPF/NQ - HĐQT	08/01/2018	Thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Đoàn Minh Tuấn và bầu bổ sung ông Nguyễn Ngọc Quỳnh làm thành viên HĐQT mới; Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Chí Thành.
03	03/2018/KPF/NQ - HĐQT	09/01/2018	Thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Nguyễn Chí Thành và bầu bổ sung ông Nguyễn Hoài Anh làm thành viên HĐQT mới; Thông qua quyết định nhận chuyển nhượng 48% vốn điều lệ Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm.
04	04/2018/KPF/NQ - HĐQT	10/01/2018	Thông qua phương án hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển công nghệ Vạn Cát.
05	05/2018/KPF/NQ - HĐQT	12/01/2018	Quyết định tổ chức ĐHĐCĐ

			thường niên 2018.
06	06/2018/KPF/NQ - HĐQT	16/01/2018	Chấm dứt hợp đồng giữa Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh và Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển công nghệ Vạn Cát.
07	07/2018/KPF/NQ - HĐQT	25/01/2018	Bổ nhiệm chức danh Phó TGĐ phụ trách tài chính và đầu tư đối với ông Vũ Văn Quân.
08	08/2018/KPF/NQ-HĐQT	11/04/2018	Lựa chọn công ty kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.
09	09/2018/KPF/NQ-HĐQT	23/04/2018	Bãi nhiệm chức danh Phó TGĐ phụ trách tài chính và đầu tư đối với ông Vũ Văn Quân.
10	10/2018/KPF/NQ-HĐQT	03/05/2018	Quyết định về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
11	11/2018/KPF/NQ-HĐQT	01/06/2018	Quyết định về việc sắp xếp lại phòng ban Công ty.
12	92/2018/KPF/NQ-HĐQT	06/07/2018	Quyết định thông qua Quy định chi tiêu nội bộ của Công ty
13	151/2018/KPF/NQ-HĐQT	06/09/2018	Quyết định chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2016 và 2017.
14	169/2018/KPF/NQ-HĐQT	11/09/2018	Quyết định điều chỉnh lại phương án chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2016 và 2017.
15	206/2018/KPF/NQ-HĐQT	11/10/2018	Thông qua Thỏa ước lao động tập thể và Nội quy lao động của Công ty

16	264/2018/KPF/BB-HĐQT	01/11/2018	Thông qua Quy chế thu nhập của Công ty

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Tham gia các cuộc họp của HĐQT, xem xét, góp ý và thực hiện biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Đinh Thị Hải	Trưởng BKS	Miễn nhiệm ngày 06/3/2018
2	Dương Thị Thanh Tùng	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 06/3/2018
3	Nguyễn Thị Hà Giang	Thành viên BKS	
4	Phan Huy Lễ	Thành viên BKS	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Xây dựng kế hoạch kiểm soát hàng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát.
- Kiểm soát tính hợp pháp, hợp lý, trung thực trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, trong công tác thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy chế nội bộ của Công ty trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2018, cụ thể:

- Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành Công ty, trao đổi thường xuyên với HĐQT và Ban điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua. Trên cơ sở đó, Ban kiểm soát đánh giá công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban điều hành đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp lý liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2018.
- HĐQT đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty.
- Ban kiểm soát không phát hiện có hiện tượng vi phạm pháp luật của HĐQT và Ban điều hành.
- Đối với tổ chức công tác kế toán:

- Công tác kế toán đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo các nguyên tắc trong công tác kế toán và báo cáo tài chính đã được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành.
- Công tác kế toán kịp thời đã giúp HĐQT và Ban điều hành có những quyết định phù hợp kịp thời với hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ban kiểm soát không phát hiện có hiện tượng vi phạm trong công tác tài chính, kế toán trong kỳ.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 2018:
  - Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính năm, 06 tháng và hàng quý của Công ty;
  - Ban kiểm soát đã thẩm định các báo cáo tài chính năm, 06 tháng và hàng quý của công ty và nhận thấy các báo cáo đã đảm bảo tính tuân thủ cao đối với các quy định hiện hành về nội dung báo cáo và thời gian lập báo cáo;
  - Ngoài ra Ban kiểm soát cũng thống nhất với số liệu trong báo cáo tài chính năm 2018 do Công ty kiểm toán lập.
- Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Điều Hành.
  - Ban kiểm soát nhận thấy các Nghị quyết, Quyết định của HTQT và Ban điều hành phù hợp với luật doanh nghiệp của điều lệ Công ty.
  - Ban kiểm soát không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ Công ty nào của các thành viên HĐQT, Ban điều hành.
  - Ban kiểm soát nhất trí với nội dung báo cáo KQKD năm 2018 của Ban điều hành.
- Tiếp nhận và phản hồi ý kiến Cổ đông:
  - Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền dự đại hội, Ban kiểm soát chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thù lao: Công ty đã thực hiện trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thù lao năm 2018 (VNĐ/người/tháng)	Thù lao cả năm (VNĐ)
A	**Thù lao Hội đồng Quản trị**	**8**	**45.000.000**	**540.000.000**
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	7	5.000.000	420.000.000
B	**Thù lao Ban Kiểm soát**	**3**	**4.000.000**	**48.000.000**
1	Trưởng Ban Kiểm soát	1	2.000.000	24.000.000

2	Thành viên BKS	2	1.000.000	24.000.000
C	**Tổng cộng**	**11**	**49.000.000**	**588.000.000**

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal person*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)*
			Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	
01	Đoàn Văn Châm	Bố đẻ Đoàn Minh Tuấn	110.000	0,64	0	0	Bán cổ phiếu
02	Nguyễn Yên Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	50.000	0,29	0	0	Bán cổ phiếu
03	Đào Minh Ngọc	Vợ ông Nguyễn Yên Dũng	0	0	80	0	Mua cổ phiếu

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Thanh toán tiền nợ vay và lãi vay cho ông Đặng Quang Thái theo Hợp đồng vay vốn số 003 ngày 09/12/2016.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán TTP
- Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
- Tel: 024. 3742 5888 Fax: 024. 3757 8666

Ý kiến của Kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực và

chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Chi tiết Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 được kiểm toán đã được công bố thông tin theo quy định và được đăng tải tại website của Công ty: www.kpf.com.vn mục Quan hệ cổ đông.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

M.S.D.N: 0103930374 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH
Q. ĐỐNG ĐA - TP HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC
Đặng Quang Thái